TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HSST
Ngày: 05/4/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Long.
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Ánh Sửu
2. Ông Vũ Xuân Thụ.

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Xuân Cường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Công Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2018, tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2018/HSST, ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn Q, sinh năm 1984; Tại: tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Sao V, xã HP, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn B, xã Ea N, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn X và bà Hắc Thị Th; vợ: Nguyễn Thị L – Sinh năm 1980, bị cáo có 01 con sinh năm 2010;Tiền sự: Không; tiền án Ngày 28/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử phát 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/01/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ea H'Leo. Có mặt.

- Người bị hại: Bà Trần Thị L, sinh năm 1968. Trú tại: Thôn B, xã Ea N, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Vĩnh Q, sinh năm 1996.
Trú tại: Thôn S, xã Ea R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 30/12/2017, Lê Văn Q đi bộ từ nhà Lê Văn H (anh trai Q) đến nhà bà Trần Thị L (thôn B, xã Ea N, huyện E) thì thấy không có ai ở nhà nhưng cửa mở. Q lén vào nhà quan sát, thấy có 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy Note2 màu hồng đang xạc pin để trên tủ. Q đã lấy chiếc điện thoại này rồi đi ra khỏi nhà. Sau đó đi đến chợ 86, xã Ea R thì gặp một người đàn ông tên là Thương Say (chưa xác định được nhân thân lai lịch) hỏi nơi để bán điện thoại thì người này dẫn Q đến bán cho anh Nguyễn Vĩnh Q là chủ tiệm điện thoại di động Bảo Q (thôn S, xã Ea R, huyện E) với giá 500.000 đồng.

Tại biên bản định giá tài sản số 07/BB-ĐGTS ngày 04/01/2018, của Hội đồng định giá tài sản huyện Ea H'Leo, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy Note2 màu hồng, trị giá: 2.200.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều ra Công an huyện Ea H'Leo đã thu giữ: 01 điện thoại di động SamSung Galaxy Note2 màu hồng.

Cáo trạng số 21/KSĐT-HS, ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố bị cáo Lê Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội; đánh giá tính chất, mức độ hành vi; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội "trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Lê Văn Q từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã giao trả 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy Note2 màu hồng, cho bà Trần Thị Lịch là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc Lê Văn Q phải trả lại cho anh Nguyễn Vĩnh Q số tiền 500.000đ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Q khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 30/12/2017 Lê Văn Q đã có hành vi lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy Note2 màu hồng của bà Trần Thị L, sau đó bị cáo bán chiếc điện thoại được 500.000 đồng, số tiền trên bị cáo tiêu xài vào mục đích cá nhân. Chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy Note2 mà bị cáo trộm cắp được xác định có giá trị là 2.200.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo có đủ nhận thức, biết được hành vi của mình là phạm tội. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

Tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm".*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây mất ổn định về an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi vào ban ngày, là thể hiện sự liều lĩnh. Bị cáo đã có một tiền án, ngày 28/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước, xử phạt 6 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản. Ngày 04/11/2016 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích mà bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể bản chất lười lao động và xem thường pháp luật của bị cáo, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Tái phạm"* qui định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 mà bị cáo phải chịu, do vậy, cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật đồng thời phát huy tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng phải xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, cụ thể: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xét mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp

nên chấp nhận.

Đối với Nguyễn Vĩnh Q là người mua chiếc diện thoại di động do bị cáo trộm cắp mà có nhưng không biết là tài sản trộm cắp mà có nên không cấu thành tội phạm.

[3] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo, đã trao trả lại chiếc điện thợi di động SamSung Galaxy Note2 cho bà Trần Thị L.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Mặc dù tại phiên tòa anh Nguyễn Vĩnh Q (người có quyền, nghĩa vụ liên quan) vắng mặt, nhưng anh Q đã có yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền anh mua điện thoại di động do bị cáo trộm cắp là 500.000đ lưu trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đồng ý hoàn trả. Do vậy, cần buộc bị cáo phải trả lại cho anh Nguyễn Vĩnh Q số tiền nói trên.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Q, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 1999; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án:

Xử phạt: Lê Văn Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 04/01/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự và Điều 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo phải trả lại cho anh Nguyễn Vĩnh Q 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)* tiền mua bán điện thoại di động. Kể từ ngày có đơn yêu Thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã giao trả chiếc điện thoại di động SamSung Galaxy Note2 cho bà Trần Thị Lịch.

Về án phí: Bị cáo Lê Văn Q phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo

phần bản án liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Long

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Ea H'Leo;
- Cơ quan THAHS CA huyện Ea H'Leo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện E;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, vi tính.